

Số: /SGDĐT- GDPT

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2025

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục khuyết tật năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các cơ sở giáo dục phổ thông;
- Các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật;
- Trung tâm GDTX tỉnh, các trung tâm GDNN-GDTX.

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Căn cứ Quyết định số 01002/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật năm học 2025-2026 với những nội dung như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ, ngành về công tác giáo dục khuyết tật¹.

2. Tạo điều kiện để học sinh khuyết tật (HSKT) được học tập trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng, phù hợp với đặc điểm, khả năng của HSKT.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục khuyết tật (giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập cho HSKT); tích cực huy động cộng đồng tham gia thực hiện tốt công tác giáo dục HSKT. Tăng cường công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về công tác giáo dục khuyết tật.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số (xây dựng, khai thác hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử,...) đối với công tác giáo dục khuyết tật; thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ, tuyển sinh đầu cấp; công tác phát hiện sớm và can thiệp sớm; huy động HSKT ra lớp; hoàn thiện hồ sơ khuyết tật; công tác tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với khả năng, nhu cầu của HSKT.

¹ Luật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội ban hành Luật Người khuyết tật; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; Quyết định số 1190/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT của Bộ GDĐT ngày 30/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT của Bộ GDĐT ngày 20/6/2020 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/TT- BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH Quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; Thông tư số 20/2022/TT của Bộ GDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kịp thời, cụ thể kết quả thực hiện công tác giáo dục khuyết tật trong năm học.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo giáo dục hòa nhập (GDHN) HSKT; xây dựng kế hoạch, triển khai và thực hiện công tác giáo dục HSKT theo quy định tại địa phương.

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện các tài nguyên của Dự án Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh khiếm thính cấp tiểu học thông qua ngôn ngữ ký hiệu (QIPEDC) theo Thỏa thuận số 15/TT-QIPEDC ngày 28/5/2020 của Bộ GDĐT (<https://qipcdc.moet.gov.vn>) và Dự án “Tăng cường kiến thức và thực hành chăm sóc sức khỏe sinh sản cho thanh thiếu niên khuyết tật” của Sở GDĐT phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Phát triển hòa nhập (RCI), (<https://rci-nlr.org>).

2. Tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh khuyết tật

a) Tổ chức dạy học

- Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 có điều chỉnh phù hợp đặc thù HSKT.

- Thực hiện theo Điều 3, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Bộ Y tế về quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật về miễn, giảm một số nội dung môn học, môn học hoặc hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục:

+ Người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập học theo chương trình giáo dục chung. Trường hợp người khuyết tật không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân.

+ Người khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục chuyên biệt ở cơ sở giáo dục chuyên biệt hoặc lớp chuyên biệt trong các cơ sở giáo dục học theo chương trình giáo dục chuyên biệt đã được Bộ GDĐT quy định tại Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập. Trường hợp người khuyết tật không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chuyên biệt, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học, môn học hoặc hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số (xây dựng, khai thác hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử,...) đối với các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập và các trường có HSKT học hòa nhập.

b) Kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp, cấp bằng tốt nghiệp

- Các căn cứ để thực hiện:

Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục HSKT học hòa nhập, xét lên lớp và cấp bằng tốt nghiệp theo Điều 4, Điều 5, Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Điều 11, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Điều 8, Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Về nguyên tắc đánh giá:

+ Việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HSKT được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

+ Đối với HSKT học tập theo phương thức GDHN, kết quả rèn luyện và học tập môn học mà HSKT có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả rèn luyện và học tập. Những môn học mà HSKT không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học hoặc môn học được miễn.

+ Đối với HSKT học tập theo phương thức giáo dục chuyên biệt, kết quả rèn luyện và học tập môn học mà HSKT đáp ứng được yêu cầu của chương trình giáo dục chuyên biệt được đánh giá theo quy định dành cho giáo dục chuyên biệt. Những môn học mà HSKT không có khả năng đáp ứng được yêu cầu giáo dục chuyên biệt thì đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Gợi ý cách đánh giá:

+ Đối với HSKT tật nhẹ:

Thực hiện đánh giá như học sinh không khuyết tật nhưng có sự linh hoạt giảm yêu cầu cần đạt, trên cơ sở đảm bảo nội dung chương trình theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

Căn cứ vào kết quả học tập của học sinh và Kế hoạch giáo dục cá nhân để xét lên lớp hay ở lại lớp vào cuối năm học.

+ Đối với HSKT nặng:

Mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh không

khuyết tật. Đối với những học sinh này các cơ sở giáo dục chú trọng giáo dục kỹ năng: kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xã hội... và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh theo Kế hoạch giáo dục cá nhân.

Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật, năng lực của học sinh. Hình thức kiểm tra: kiểm tra định kỳ theo đề riêng, làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi, đánh giá chuyên cần,...

Cuối năm học, thủ trưởng đơn vị chủ trì tổ chức họp cùng với các giáo viên và tổ chức đoàn thể, cá nhân có liên quan họp xét đề quyết định học sinh được lên lớp hay ở lại lớp. Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên trực tiếp giảng dạy có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HSKT theo đúng các văn bản quy định và hướng dẫn.

- Xét lên lớp và cấp bằng tốt nghiệp THCS, THPT:

Căn cứ khoản 1, Điều 5, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, đối với giáo dục phổ thông, cụ thể:

Người đứng đầu cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp căn cứ kết quả học tập các môn học, hoạt động giáo dục của người khuyết tật để xét lên lớp hoặc xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học, cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, cấp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông đối với người khuyết tật học theo chương trình giáo dục chung hoặc căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với người khuyết tật không đáp ứng được chương trình giáo dục chung để xét lên lớp hoặc xác nhận hoàn thành chương trình tiểu học, cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, cấp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.

Hồ sơ đề nghị xét công nhận tốt nghiệp gửi về phòng Văn hóa- xã hội của xã, phường (đối với cấp THCS) và Sở GDĐT (đối với cấp THPT).

3. Thực hiện chế độ, chính sách cho học sinh khuyết tật và nhà giáo trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo quy định

- Đối với HSKT: Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

- Đối với nhà giáo trực tiếp đứng lớp: Các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện thanh toán chế độ phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập tại theo khoản 2 Điều 7, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật. Các môn học được miễn giảm cho học sinh, giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập không thanh toán chế độ theo khoản 2 Điều 7, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP. Mẫu Kế hoạch giáo dục cá nhân (*Theo phụ lục kèm theo*).

4. Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hỗ trợ hòa nhập

- Tổ chức và tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp dạy học cho đội ngũ giáo viên, nhân viên hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục; khuyến khích giáo viên tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo Quyết định số 3456/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT, Quyết định ban hành các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý về nghiệp vụ quản lý giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Quyết định số 3457/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ GDĐT, Quyết định ban hành các chương trình bồi dưỡng giáo viên về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục HSKT ở các bậc học.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, truyền thông về giáo dục sức khỏe, giáo dục giới tính, tư vấn và chăm sóc sức khỏe tâm thần cho HSKT.

5. Việc quản lý hồ sơ và công tác tuyển sinh đầu cấp

a) Hồ sơ của học sinh khuyết tật

Thực hiện theo Điều 9, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đảm bảo mỗi HSKT học hòa nhập có 01 bộ hồ sơ dùng cho toàn cấp học gồm:

- Giấy khai sinh (bản sao).
- Học bạ (như học sinh không khuyết tật).
- Giấy chứng nhận khuyết tật do Chủ tịch UBND xã/phường cấp.
- Quyết định của Hiệu trưởng về miễn, giảm nội dung, môn học, hoạt động giáo dục.
- Kế hoạch giáo dục cá nhân.
- Các bài kiểm tra, các sản phẩm của học sinh...
- Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình mầm non, tiểu học; bằng tốt nghiệp THCS.
- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (mầm non) theo mẫu của cơ quan y tế.
- Các loại giấy tờ có liên quan khác (biên bản bàn giao, hồ sơ y tế...).

b) Công tác ưu tiên nhập học và tuyển sinh

- Thực hiện theo Điều 8, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/1/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và Điều 2, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về quy định chính sách giáo dục đối với Người khuyết tật.

- Người khuyết tật được ưu tiên nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 3 tuổi.

- Người khuyết tật được hưởng chế độ tuyển thẳng theo quy định của Bộ GDĐT.

- HSKT chuyển trường hoặc chuyển cấp, các trường bàn giao đầy đủ hồ sơ HSKT cho đơn vị mới để tiếp tục theo dõi, giúp đỡ HSKT học tập.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ công tác quản lý, chăm sóc, nuôi, dạy HSKT; kiểm tra hồ sơ quản lý, hồ sơ giáo viên và hồ sơ dành cho HSKT; các chế độ chi trả cho nhà giáo trực tiếp giảng dạy và chế độ dành cho HSKT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, dự giờ đánh giá chất lượng thực hiện công tác giáo dục hòa nhập tại cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập

- Tổ chức các hoạt động giáo dục theo Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập phù hợp với thực tế đơn vị; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chương trình giáo dục mầm non hiện hành phù hợp với từng dạng tật; giáo dục kỹ năng giáo dục đặc thù, kỹ năng phát triển bản thân; biên soạn, lựa chọn tài liệu học tập, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phù hợp HSKT.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ hòa nhập, kế hoạch tuyển sinh học sinh khuyết tật để tổ chức hỗ trợ và giáo dục tại Trung tâm, trình Sở GDĐT phê duyệt.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở GDĐT, các tổ chức xã/phường, các cơ sở giáo dục tổ chức đánh giá, xác định khả năng và phân loại nhu cầu giáo dục đối với trẻ em có dấu hiệu khiếm khuyết hoặc dấu hiệu suy giảm chức năng, học sinh khuyết tật để can thiệp giáo dục sớm hoặc tư vấn lựa chọn phương thức giáo dục phù hợp cho từng đối tượng.

- Phối hợp các cơ sở giáo dục, xã, phường tổ chức sinh hoạt chuyên đề, bồi dưỡng, tập huấn công tác GDHN HSKT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng.

- Xây dựng các biểu mẫu thống kê, báo cáo công tác GDHN-HSKT.

2. Đối với các xã, phường, các cơ sở giáo dục

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo GDHN học sinh khuyết tật; xây dựng và triển khai kịp thời, hiệu quả kế hoạch GDHN HSKT, các văn bản liên quan công tác GDHN HSKT trong năm học.

- Khuyến khích các đơn vị bố trí phòng hỗ trợ hòa nhập cho HSKT; trong quá trình vận động xây dựng cơ sở vật chất, tài trợ giáo dục,... cần chú ý đến quyền lợi, đặc điểm thể chất của HSKT.

- Phối hợp với cơ sở y tế và các ban ngành liên quan tổ chức điều tra, thống kê số liệu, huy động HSKT ra lớp; phân loại dạng tật và mức độ khuyết tật theo quy định để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

- Chủ động phối hợp với Trung tâm hỗ trợ phát triển GDHN tổ chức tập huấn, hội thảo, chuyên đề giáo dục hòa nhập HSKT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng.

- Phối hợp với UBND xã/phường để xác nhận dạng tật, mức độ tật của HSKT đúng theo quy định Luật Người khuyết tật và kế hoạch chỉ đạo công tác GDHN HSKT.

- Tiếp tục thực hiện Dự án Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh khiếm thính cấp tiểu học thông qua ngôn ngữ ký hiệu (QIPEDC) theo thỏa thuận số 15/TT-QIPEDC ngày 28/5/2020 của Bộ GDĐT tại các trường tiểu học có học sinh khiếm thính học hòa nhập và Dự án “Tăng cường kiến thức và thực hành chăm sóc sức khỏe sinh sản cho thanh thiếu niên khuyết tật” của Sở GDĐT phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Hòa nhập Hà Nội (RCI).

- Thanh toán chế độ phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục phổ thông theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác giáo dục khuyết tật năm học 2025-2026 (học kỳ I trước ngày 11/01/2026; học kỳ II trước ngày 30/5/2026) và báo cáo đột xuất khi được yêu cầu và cung cấp thông tin mang tính thời sự của địa phương về Sở GDĐT để kịp thời phối hợp xử lý.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục HSKT năm học 2025-2026, Sở GDĐT đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường (chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc); thủ trưởng các cơ sở giáo dục, các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ phòng Giáo dục Phổ thông, Sở GDĐT để được hướng dẫn và giải đáp./.

*** Nơi nhận:**

- Như trên (để t/h);
- Vụ GDPT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở ngành (để p/h);
- UBND các xã, phường (để p/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT (để theo dõi c/đ);
- Các phòng CMNV thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDPT. (KT)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thị Minh Duyên

